

BẢN LÝ LỊCH

Họ và tên : NGUYỄN NGỌC CỬ
Ngày Sinh : 15 - 6 - 1934.
Sinh Quê : Nhượng Bơ, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh.
Trú Quê : 15 Thủ Khoa Huân, Mỹ Tho, Tỉnh Định Tường.
Tôn giáo : Thiên Chúa giáo.
Đảng phái : Đảng Dân Chủ.
Trình Độ Văn Hóa : Tú Tài phần 2.
Ngày vượt Biên : 9 - 7 - 1988.
Ngày đến Hong Kong : 23 - 7 - 1988.
Số Thẻ : 3618, Số Thuyền, VRD 177.
Nơi Tỵ nạn : Cape Collinson Camp Hong Kong.
Họ và tên Cha : Nguyễn Huệ, 85 tuổi (Chết)
Họ và tên Mẹ : Nguyễn Thị Hảo, 82 tuổi (Chết)
Họ và tên vợ : Bùi Thị Bảo, Sinh năm 1943, Hiện ở Việt Nam
Họ và tên Con :
1, Nguyễn Ngọc Thủy, Sinh năm 1965.
2, Nguyễn Tấn Vũ, Sinh năm 1967.
3, Nguyễn Ngọc Vân, Sinh năm 1968. (già lớn và
3 Con Hảo Cử ngụ tại Nông trường Cao Su Xuân Mỹ, Xuân
Lộc, Tỉnh Đồng Nai Việt Nam)
Ngày nhập ngũ QLVNCH : 15 - 9 - 1959.
Cấp bậc : Trung tá.
Số Quân : 34/086.273.
Đơn vị : Tiểu Khu Long An thuộc thuộc BĐ 3 & K 3.
Chức vụ Cuối Cùng : Quân Trưởng Kiêm Chỉ Khu Tuyến Thủ Thừa.
Ngày bị Cộng Sản bắt : 30 - 4 - 1975.
Ngày thả về : 12 - 2 - 1988.
Ngày thăng Cấp trong Quân Đội
- Thiếu úy : 15 - 12 - 1960.

- Trung úy, ngày 1 - 5 - 1965.
- Đại úy, ngày 19 - 6 - 1968.
- Thiếu tá, ngày 1 - 1 - 1971.
- Trung tá, ngày 28 - 4 - 1975.

Huy Chương Liệt Tướng Chiến :

- 1 - Bảo Quốc Huân chương Dê ngủ đậy.
- 1 - Lục Quân Huân Chương.
- 4 - Chiến thưởng Bội Tinh.
- 2 - Anh Dũng Bội Tinh Cấp Quốc Đới (ngôi Sao Vàng)
- 4 - Anh Dũng Bội Tinh Cấp Quân Đoàn (ngôi Sao Vàng)
- 5 - Anh Dũng Bội Tinh Cấp Sư Đoàn (ngôi Sao Bạc)
- 7 - Anh Dũng Bội Tinh Cấp Lữ Đoàn, Trung Đoàn (ngôi Sao Đồng)
- 1 - Chiến mự Bội Tinh.
- 1 - Chiến Dịch Bội Tinh.
- 1 - Tham mưu Bội Tinh.
- 1 - Không Vu Bội Tinh.
- 1 - Quân phong Bội Tinh và Tướng lực, Bấy Khew.

Các Khóa Quân Sự và Theo Học :

- Khóa 3 Sĩ Quan, tại lữ trưởng Võ Khoa Thủ Đức. 1959.
- Khóa 1 Tâm lý chiến, tại trường Sĩ Quan Sĩ Quan, 1961.
- Khóa Tiếp liệu Binh Đoàn, tại BTM. 1962.
- Khóa Thông văn Binh tại Quang Trung. 1962.
- Khóa 1/73 Bộ Binh Cao Cấp, tại trường Bộ Binh Thủ Đức. 1973.

Các trại Cải tạo và giam giữ :

- 1 - Trại Cải tạo KATUM, Thủ Tây kh. 30 - 4 - 75
- 2 - Trại Cải tạo Suối nước Tam Hiệp, Bùn Hoa, tháng 12 - 1975.
- 3 - Trại Cải tạo Sỏi La, Hầm liên Sơn. 5 - 76 đến 8 - 1976.
- 4 - Trại Cải tạo Trầu phú, Hầm liên Sơn, 8 - 76 đến 10 - 1977.
- 5 - Trại Phong Quang, Lào Cai, 10 - 77 đến 8 - 1978.
- 6 - Trại Nam Hà A, Hà Nam Ninh, 8 - 78 đến 12 - 1980.
- 7 - Trại Giã Trùng, Tỉnh lại Kon Tum, 12 - 80 đến 12 - 1985.
- 8 - Trại Cải tạo Z 30D Hầm Tân, 1 - 85 đến 12 - 2 - 1988.

Kính gửi: Bà Khúc Minh Thu, Chủ tịch Hội Tu nhân chính trị Việt Nam. Tại Hoa Kỳ.

Trân trọng kính gửi đến Bà Chủ tịch và toàn thể Hội viên Hội tu nhân chính trị lớn chào thân ái, chúc quý Hội mạnh tiến trên Bước Đường hành trình từ Do Cho toàn thể Tu nhân chính trị hiện đang bị giam cầm trong Cages tại Tập Trại tại quê nhà. Đồng thời gửi đến quý Hội Bà để lên trước cấp toà và can thiệp cho lời kêu gọi thoát khỏi Cages có hiệu chỉnh lo ngại mà trong suốt 12 tháng Gông cùm lột lột hay Cages tại Hội Kory.

Tôi Nguyễn Ngọc Cẩm, Sinh ngày 15-6-1934, Số chi 3618. Số thuyền VRD 177, Hiện đang bị giam tại trại Cape Collins Saw HK. Nguyên là bị giam cấp 1, tại phục vụ trong & LUNCH 16 năm, từ năm 1959 đến 30-4-1975. Tôi nhiều chức vụ trong Quân đội, đặc biệt giữ chức vụ Tiểu đoàn trưởng trong 6 năm liền, từ đầu năm 1968 đến cuối năm 1973. Tiếp tục tham dự các cuộc hành quân do Tiểu đoàn trưởng và Sư đoàn 7BB tổ chức trong lãnh thổ khu chiến thuật Tiểu bang. Tham dự 2 chiến dịch tại Hòn Cỏ Trung ương và Bộ Tư lệnh Quân đoàn 4 Quân khu 4 phát động, nhằm mục đích vận chuyển an ninh. 1, Chiến dịch Bình Định lãnh thổ, 2, Chiến dịch Phụng Hoang. Trong hàng ngũ Tiểu đoàn trưởng có 8 chiến dịch, vào Hội an ninh và ở lại tại Cages cho đến bao tại các vị bị Công Sản tước chức. Với nhiệm vụ trên, do vị trí tại Hòn Cỏ và mang lại kết quả khả quan và tại Tiểu đoàn trưởng Lê Minh Đạo, Tiểu đoàn trưởng Bình Định, có vào Tiểu đoàn khu, Tiểu đoàn trưởng Nguyễn Khoa Nam từ lính Sư đoàn 7BB kiêm tư lệnh khu chiến thuật Tiểu bang và Tiểu đoàn trưởng Quân đoàn 4 Quân khu 4 không có và Tiểu đoàn trưởng, tại 4 lần bị tước.

Vào ngày tháng Sáu Công Cỏ của cuộc chiến, với chức vụ Tiểu đoàn trưởng, kiêm nhiệm Quân trưởng kiêm chỉ huy Tiểu đoàn Thủ Thừa, Long An, gần thành phố kết nối với các cánh quân Công Sản, là Công ty 7 và

Công tướng 9, Xuất phát từ mặt khu Ba Thu, do ạt khu quân
tỉnh chiếm 2 quân Bưu lực và Thủ Thừa, Long An, với ảm mưu
cắt đứt và chiếm đủ quốc lộ 4, có lập làm tế liệt việc tập tề
lực thực, thực phẩm và chuyển quân từ Miền Tây vào Thủ Đô
Sài Gòn. Cho đến lữ Các ngày 13-4-75 cho đến cuối ngày 30-4-75.
Với trách nhiệm, tôi được Tổng Tổng Bưu lực bằng Cờ Huân, phân hợp chặt
chẽ Các Đơn Vị Bưu, Chính trị mệnh liệt Các Cuộc phản Công và Bế gài
ý đồ của chúng, Cho đến cuối ngày 30-4-75, do đó Có Cảnh Sát Hoàng
Của Tướng Dương Văn Minh, lấy Quân Thủ Thừa và Khẩu Vực trách nhiệm
Công Sản vào (không chiếm được). trong nhữ ngày giao tranh ác liệt tại
mặt trận này, đã được Thủ Tướng Ủy Ban Cứu Quốc, Chủ tịch Ủy Ban Dân, Các
phái đoàn và từng loạt đến thủ Sát mặt trận đến khem giờ và khem
lẽ và đã được từng từng từ lĩnh Quân Đoàn 3 quân như 3 Vĩnh thắng
từng tại mặt trận ngày 28-4-75. và cuối ngày này tôi bị Công Sản
bắt lúc 19 giờ 40 đang khi đang chiến đấu.

Sau ngày 30-4-75, Công Sản bắt vượt, bắt chấp Hiệp định
PARIS do chúng kết, do ạt khu quân Cuộc chiến sau view lãnh thổ
miền nam. Cũng kể từ ngày đó chúng ta đã bị áp và bắt giam
trong Các trại tập Trung Cải tạo từ Nam Ra Bắc, với chính sách trả thù
đầy Sắt máu, đã có nhiều chiến hữu chết trên Trại Cải tạo, trong rừng
Sân Bùn phơi vì tra tấn, đói khát, bệnh tật và lao động khổ sai. Với lòng
Cảm thù tốt đẹp với Công Sản, nên ngày 2-5-78, tôi cùng 2 chiến hữu,
lời duy trong giờ đi lao động, đã vượt ngục tại trại Cải tạo phong Quang
lão Cai, làm mìn trong rừng Sân Bùn phơi 87 ngày đêm, mong được tạo thoát.
nhưng vì Rừng Rào trộm trộm vượt ngục, bị Công An Bưu phong phát hiện,
Đoàn chúng bắt đưa vào trại giam, trong số 3 giờ Công trộm, 1 chết tại
chỗ, 1 bị thủng gãy cánh Tay trái, Riêng tôi bị thủng ở Cánh Suối trái.
Sau đó chỉ bắt giam và Cùm 2 chỉ tôi vào hầm kín để tiếp tục
tra khảo và tra tấn. Cho đến cuối tháng 8-78, Tình hình Bưu phơi
vượt Hoa Có biến động, nên 2 chỉ tôi được chuyển từ Trại Cải tạo về trại
Cải tạo Nam Hà A, Tình hình Nam Hà A tiếp tục bị Chi Hạch Kỳ luật ở t-

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ Đức

Số /HS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QT/TC ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

HS/D

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1967 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn quyết định tha số

04

ngày

4

tháng

2

nam

1980

của

Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Nguyễn Ngọc Cử

Sinh năm 19

34

Các tên gọi khác

Nơi sinh

Hà Tĩnh

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

15 Thủ khoa huân, Mỹ Tho, Tiền Giang.

Siang.

Cán tội

Thiếu tá, quân trưởng.

Bị bắt ngày

30-4-1975

Án phạt

TRỌN

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tăng án

lần, cộng thành

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại

15 Thủ khoa huân, Mỹ Tho, Tiền Giang.

Nhận xét quá trình cải tạo

Quá trình cải tạo ở trại

nhờ cử

đã cố gắng trong lao động

học tập và chấp hành nội quy

trại có tiến bộ.

Tiền đi đường đã cấp đủ từ

đi về đến gia đình

Đường sự phải trình diện tại UBND Phường.

Nơi cư trú

Trước ngày 16 tháng 2 năm 1988

Lưu tay ngỏ trả phải
Chữ Nguyễn Ngọc Cử

Họ tên, chức
người được cử

Ngày 12 tháng 2 năm 1988

Trưởng trại

(Chữ họ, tên, cấp bậc, chức vụ)

Danh bạ số

Lập tại



Orderly Departure Program
American Embassy
APO San Francisco 96346

NGUYEN NGOC CU
TO 13, NAI NGHIA
NAI HIEN DUNG, KHU VUC 1
DA NANG
QUANG NAM-DA NANG
VIET NAM

IV Number : 207750

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office either by telephone or letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears below.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

Encl: Letter of Introduction
Instructions

CRU /ST

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

AUG 30, 1988

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN NGOC CU	BORN 15 JUN 34 (IV 207750)
BUI THI BAU	BORN 15 MAR 43 WIFE
NGUYEN TAN VU	BORN 1 OCT 57 UNMARRIED SON

ADDRESS IN VIETNAM: TO 13, NAI NGHIA
NAI HIEN DONG, KHU VUC 3
DA NANG
QUANG NAM-DA NANG

VEWL#: 45399

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEN, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEC CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP LAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DO

SINCERE

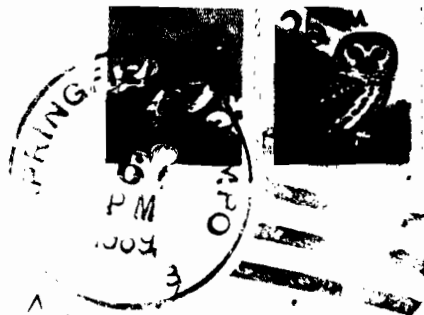


BRUCE A. BEARDSLEY
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE

ODP-I
07/88 9885550

THO XUAN

Decatur, IL 62526



SEP 11 1989

TO: HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VN
PO . BOX 5435 . % MS. KHUẾ MINH THƯ
ARLINGTON , VA 22205 - 0635

Đức -
thủ đầu
TDS Mỹ ở HK
có thể -
có thể

Bé

Consulate
American ~~Embassy~~
Refugee Section

F.P.O. San Francisco 96659
bên sao cho James Willard (có địa
địa chỉ)